CỤC HẬU CẦN – KỸ THUẬT QK5
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Số: 1228/BV-KH

V/v báo cáo thay đổi thông tin trên Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật.

Thực hiện Công văn số 1936/TB-QY ngày 12/5/2025 của Cục Quân y về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành.

Bệnh viện Quân y 17 báo cáo một số nội dung thay đổi so với Bản công bố số 402/BCB-BV ngày 03/4/2025 của Bệnh viện Quân y 17 về cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành và Công văn số 1544/BV-KH ngày 16/10/2025 về việc Báo cáo thay đổi thông tin trên Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành như sau:

1. Cập nhật Kế hoạch Đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề tại Bệnh viện Quân y 17 (Phụ lục 1).

2. Cập nhật danh sách người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện (Phụ lục 2) (*kèm theo bản sao CCHN, GPHN của người hướng dẫn thực hành bổ sung*).

3. Cập nhật Nội dung thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục 3)

Bệnh viện Quân y 17 kính báo cáo để Cục Quân y nắm và công bố lại theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Ban ĐD;
- Ban CNTT;
- Lưu: VT,KH.Li08.

GIÁM ĐỐC

CỤC HẬU CẦN-KỸ THUẬT QK5 * BỆNH VIỆN QUÂN Y 17 *

Đại tá Huỳnh Đức Bắc

Phụ lục I

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

(Kèm theo Công văn số 1228/BV-KH ngày 16 / 7/2026 của BVQY17)

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Quân y 17 cập nhật kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Học viên sau thời gian thực hành tại bệnh viện có kiến thức về Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế Bệnh viện; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh , chỉ định điều trị, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc.

Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi đăng ký thực hành theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG

1. Địa điểm: Tất cả các khoa lâm sàng và cận lâm sàng trong bệnh viện.

2. Thời gian, đối tượng

- Đối tượng: Người đề nghị thực hành đã tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề (có Giấy giới thiệu của đơn vị quản lý cấp trung đoàn trở lên đối với người đề nghị thực hành thuộc lực lượng vũ trang nhân dân hoặc các Đơn đề nghị thực hành đối với các đối tượng khác).

- Thời gian thực hành cụ thể của từng đối tượng như sau:

TT	Đối tượng	Thời gian
1	Bác sĩ y khoa; Bác sĩ chuyên khoa (Nội; Ngoại; Phục hồi Chức năng; Y học cổ truyền; Mắt; Răng - Hàm - Mặt; Tai – Mũi - Họng)	12 tháng
2	Y sĩ	09 tháng
3	Điều dưỡng	06 tháng
4	Kỹ thuật Y (xét nghiệm y học, hình ảnh y học, Phục hồi chức năng)	06 tháng

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh

1.1. Nội dung (mỗi nội dung 2 – 4 giờ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

***1.2. Hình thức*:** Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Hướng dẫn thực hành

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ y khoa

2.1.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

STT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành
1	Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại khoa Hồi sức tích cực chống độc (A12)	03 tháng
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa lâm sàng thuộc hệ Nội	03 tháng
3	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa lâm sàng thuộc hệ Ngoại	03 tháng
4	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa Phụ sản – Nhi (B11)	01 tháng
5	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa Tai Mũi họng (B9)	2 tuần
6	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa Răng – Hàm – Mặt (B8)	2 tuần
7	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền (A10)	2 tuần
8	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa Phục hồi chức năng (C6)	2 tuần

- Các khoa lâm sàng thuộc hệ Nội: Nội tim mạch – Hô hấp (A2) , Nội Tiêu hoá – bệnh máu (A3), Da liễu – Truyền nhiễm – Dị ứng (A4), Ung bướu (A6), Thần kinh – Tâm thần (A7), Đột quỵ (A8), Nội cơ xương khớp – Nội tiết (A11), Nội thận – Lọc máu (A14).
- Các khoa lâm sàng thuộc hệ Ngoại: Chấn thương chỉnh hình (B1), Ngoại tổng hợp (B3), Gây mê Hồi sức (B5).

2.1.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Nội khoa

2.2.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại các khoa lâm sàng thuộc hệ Nội.

2.2.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.

-Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Ngoại khoa

2.3.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại các khoa lâm sàng thuộc hệ ngoại.

2.3.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục IX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Phục hồi chức năng

2.4.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại khoa C6.

2.4.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XV phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Y học cổ truyền

2.5.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại khoa A10.

2.5.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ chuyên khoa Mắt

2.6.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại khoa Mắt.

2.6.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt

2.7.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại khoa B8.

2.7.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng – Hàm - Mặt.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ chuyên khoa Tai – Mũi – Họng

2.8.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại khoa B9.

2.8.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIV phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Y sĩ đa khoa

2.9.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

STT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành
1	Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại khoa A12	03 tháng
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa lâm sàng thuộc hệ Nội	02 tháng
3	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa lâm sàng thuộc hệ Ngoại	02 tháng
4	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa B11	01 tháng
5	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa B9	1 tuần
6	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa B8	1 tuần
7	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa A10	1 tuần
8	Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh tại khoa C6	1 tuần

2.9.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục X Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Y sĩ Y học cổ truyền

2.10.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 03 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 06 tháng tại khoa A10.

2.10.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng

2.11.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại tối thiểu 02 khoa lâm sàng trong đó yêu cầu ít nhất có 01 khoa thuộc hệ Nội và 01 khoa thuộc hệ Ngoại.

2.11.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục I, II phụ lục XII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.12. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật viên kỹ thuật xét nghiệm y học

2.12.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa Xét nghiệm – giải phẫu bệnh.

2.12.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục II phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh y học

2.13.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Chẩn đoán Chức năng.

2.13.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục I phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật viên kỹ thuật Phục hồi chức năng

2.14.1 Thời điểm và thời gian thực hành

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Quân y 17, cụ thể:

- Thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu 01 tháng tại khoa A12.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa C6.

2.14.2. Nội dung thực hành

- Danh mục kỹ thuật trong mục III phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thực hành của người thực hành đối tượng bác sĩ, y sĩ. Phối hợp với Phòng Chính trị hoàn chỉnh hồ sơ trình xin ý kiến của Thường vụ, Đảng ủy, Ban Giám đốc bệnh viện về việc tiếp nhận người thực hành.

- Hoàn chỉnh các thủ tục, trình Ban Giám đốc ký kết hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Lập kế hoạch, trình Ban giám đốc phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành đối tượng bác sĩ, y sĩ theo quy định khoản 5 Điều 16 Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ.

- Phối hợp Ban Điều dưỡng lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện gửi Cục Quân y theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ.

- Giám sát việc luân chuyển người thực hành giữa các khoa.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 03 Phụ lục I của Nghị định 16/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Ban Điều dưỡng

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thực hành của người thực hành đối tượng điều dưỡng, kỹ thuật viên. Phối hợp với Phòng Chính trị hoàn chỉnh hồ sơ trình xin ý

kiến của Thường vụ, Đảng ủy, Ban Giám đốc Bệnh viện về việc tiếp nhận học viên thực hành.

- Hoàn chỉnh các thủ tục, trình Ban Giám đốc ký kết hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Lập kế hoạch, trình Ban giám đốc phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành đối tượng điều dưỡng, kỹ thuật viên theo khoản 5 Điều 16 Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành lại Bệnh viện gửi ban Kế hoạch tổng hợp để báo cáo theo quy định.

- Giám sát việc luân chuyển người thực hành giữa các khoa.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo 03 Phụ lục I của Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ.

3. Ban Công nghệ thông tin

Phối hợp phòng Kế hoạch Tổng hợp, ban Điều dưỡng đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của bệnh viện.

4. Các khoa:

4.1. Chỉ huy khoa

- Tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại khoa.

- Phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo Quyết định của bệnh viện.

- Quản lý người thực hành trong giờ hành chính, chấm công, hướng dẫn, giám sát người thực hành.

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho người thực hành để cấp giấy phép hành nghề theo chương trình chung của bệnh viện.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét kết quả thực hành của người thực hành.

4.2. Người hướng dẫn thực hành

- Người hướng dẫn thực hành phải có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với chương trình, đối tượng được hướng dẫn thực hành; trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành; thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa là 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

5. Nhiệm vụ của người thực hành

- Tham gia thực hành đủ thời gian theo quy định. Tuân thủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Bệnh viện, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành.

- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định./.

Phụ lục II

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Công văn số 1228/BV-KH ngày 16 / 7 /2026 của Bệnh viện Quân y 17)

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
A1	**Khoa Quốc tế**							
1	Lê Đức Hồng	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100080/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	20 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
2	Trần Thị Xiêm	BSCK1	Bác sỹ	100100/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội chung	12 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
3	Lương Thị Thúy Nga	BSCK1	Bác sỹ	100724/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội chung	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
4	Nguyễn Văn Thắng	BSCK1	Bác sỹ	100756/GPHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	09 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
5	Trần Như Ngọc	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	008302/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	07 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A2	**Khoa Nội Tim mạch - Hô hấp**							
6	Hà Ngọc Anh	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100082/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	20 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
7	Lê Phước Trung	Thạc sĩ	Bác sỹ	100919/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh, Đa khoa	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
8	Hồ Thị Kim Ngân	Thạc sĩ	Bác sỹ	100720/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội chung, siêu âm tổng quát - tim mạch	11 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100258/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	5 năm	Điều dưỡng	
10	Hồ Thị Nguyên Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	006517/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	09 năm	Điều dưỡng	bổ sung
11	Phạm Quang Vũ	Đại học	Điều dưỡng viên	100219/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
12	Ngô Thị Thúy An	Đại học	Điều dưỡng viên	009633/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	04 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A3	**Khoa Nội Tiêu hóa - Huyết học lâm sàng**							
13	Lại Thanh Thùy	Thạc sĩ, BSC	Chủ nhiệm khoa	100841/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh, đa khoa, Nội chung, nội soi tiêu hóa, siêu âm tổng quát	14 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
14	Nguyễn Hoàng Đạo	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	QY 100040/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội chung	8 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
15	Nguyễn Nữa	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100165/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
16	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	QY100059/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	
17	Võ Thị Mỹ Hạnh	Đại học	Điều dưỡng viên	006309/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	10 năm	Điều dưỡng	bổ sung
18	Lê Thị Mai Chi	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	QY100089/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
19	Nguyễn Thị Hằng Vy	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	000024/QNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
20	Trần Thị Kim Cúc	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	007166/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	9 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A4	**Khoa Truyền nhiễm - Da liễu-Dị ứng**							
21	Phan Song Thanh	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100090/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	30 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
22	Đinh Hoài Nhơn	BSCK1	Bác sỹ	100094/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	12 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
23	Võ Thị Phượng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	008251/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7 năm	Điều dưỡng	
24	Trương Bảo Yến	Đại học	Điều dưỡng viên	009785/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A6	**Khoa Ung bướu**							

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
25	Phạm Văn Thành	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100725/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	17 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
26	Nguyễn Thị Cẩm Anh	BSCK1	Bác sỹ	100734/GPHN-BQP	Y khoa, chuyên khoa Nội khoa, nội soi tiêu hóa chẩn đoán, nội soi can thiệp tiêu hóa	9 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
27	Nguyễn Thị Thảo	Cao đẳng	Điều dưỡng trưởng	100680/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
28	Trần Văn Dưỡng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100152/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A7	**Khoa Thần kinh-Tâm thần**							
29	Nguyễn Văn Quốc	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100093/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh	13 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
30	Võ Như Trường	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100728/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	17 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
31	Trần Lý	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100220/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
32	Hà Thị Ngọc Hồng	Đại học	Điều dưỡng viên	008389/QNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	6 năm	Điều dưỡng	bổ sung
33	Đậu Thị Ngọc Anh	Đại học	Điều dưỡng viên	009945/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
34	Ngô Thị Thanh Thúy	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	008659/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	6 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A8	**Khoa Đột quỵ**							
35	Nguyễn Hữu Hưng	Tiến sĩ	Chủ nhiệm khoa	100105/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại thần kinh	23 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
36	Ngô Đình Đức	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100981/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	bổ sung
A10	**Khoa Y học cổ truyền**							
37	Phạm Hồng Đình Thẩm	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100732/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, đa khoa	11 năm	Bác sỹ, Y sĩ YHCT	

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vị hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
38	Huỳnh Văn Hòa	BSCK1	Bác sỹ	100146/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, bằng Y học cổ truyền,	20 năm	Bác sỹ, Y sĩ YHCT	
39	Nguyễn Thị Ngọc Nguyệt	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100221/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	10 năm	Điều dưỡng	
A11	**Khoa Nội Cơ xương khớp-Nội tiết**							
40	Nguyễn Cao Thắng	BSCK2	Phó chủ nhiệm khoa	260034/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội chung	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
41	Phan Thị Huệ	BSCK1	Bác sỹ	100834/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội thần kinh	09 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
A12	**Khoa Hồi sức tích cực-chống độc**							
42	Trần Công Lộc	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100098/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, gây mê hồi sức	27 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
43	Bùi Việt Hà	BSCK2	Phó CNK	100311/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	14 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
44	Lê Thanh Tùng	BSCK1	BSĐT	QY100015/GPHN-BQP	Y khoa, chuyên khoa Nội khoa, Hồi sức cấp cứu, siêu âm ổ bụng	7 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
45	Trương Công Ngọc	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100224/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
46	Nguyễn Thị Kim Phượng	Đại học	Điều dưỡng viên	100745/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
47	Huỳnh Thị Hồng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100223/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
48	Bùi Vĩnh Cửu	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100166/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
49	Nguyễn Văn Hường	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100171/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
50	Đinh Trần Hà Thanh	Đại học	Điều dưỡng viên	009634/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	bổ sung
A14	**Khoa Nội Thận - Lọc máu**							

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
51	Phan Thanh Hải	Thạc sĩ	Chủ nhiệm khoa	100085/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh, Nội chung	26 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
52	Phạm Thị Thùy Dương	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100087/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyện khoa nội chung, nội soi tiêu hóa	14 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
53	Trần Hữu Nhựt	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100226/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	5 năm	Điều dưỡng	
B1	**Khoa Chấn thương chỉnh hình**							
54	Lê Hoài Nam	Thạc sĩ, BSC	Chủ nhiệm khoa	100106/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Chấn thương chỉnh hình	22 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
55	Phan Anh Nghĩa	BSCK2	Phó chủ nhiệm khoa	100107/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Ngoại thần kinh, chấn thương chỉnh hình	15 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
56	Trần Nghiêm Phúc	Thạc sĩ	Bác sỹ	100104/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	25 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
57	Trần Thị Thanh Nhàn	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100227/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	5 năm	Điều dưỡng	
58	Hồ Trọng Tài	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	QY100001/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	6 năm	Điều dưỡng	
59	Lê Thị Thanh Hà	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100229/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
60	Đỗ Thị Thúy Hằng	Đại học	Điều dưỡng viên	008610/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	6 năm	Điều dưỡng	bổ sung
61	Phan Thị Bấp	Cao đẳng	Điều dưỡng	004725/TTH-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	6 năm	Điều dưỡng	bổ sung
62	Nguyễn Thị Mỹ Chi	Đại học	Điều dưỡng	009055/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	5 năm	Điều dưỡng	bổ sung
63	Hồ Thị Thu Quỳnh	Đại học	Điều dưỡng	009647/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	bổ sung

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
64	Võ Phạm Xuân Hòa	Đại học	Điều dưỡng	009856/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
B3	**Khoa Ngoại Tổng hợp**							
65	Trần Đình Bang	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100722/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại chung, siêu âm chẩn đoán	14 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
66	Phạm Hoàng Thành	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100353/GPHN-BQP	Y khoa, chuyên khoa ngoại khoa	6 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	bổ sung
67	Nguyễn Văn Lĩnh	Thạc sĩ	Bác sỹ	100730/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại chung	11 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
68	Mai Thị Thu Ba	Cao đẳng	Điều dưỡng	100232/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
69	Lê Văn Nam	Cao đẳng	Điều dưỡng	100231/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
70	Huỳnh Thị Anh Thư	Cao đẳng	Điều dưỡng	009648/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	bổ sung
B5	**Khoa Gây mê hồi sức**							
71	Trần Phước Sung	Thạc sĩ	Chủ nhiệm khoa	100117/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	30 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
72	Trương Ngọc Lê	BSCK1	Bác sỹ	100118/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Gây mê Hồi sức	17 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
73	Trần Cao Quyền	Đại học	Bác sỹ	100838/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Gây mê Hồi sức	8 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
74	Nguyễn Thị Thùy Dương	Cao đẳng	Điều dưỡng	006424/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	10 năm	Điều dưỡng	
75	Nguyễn Thị Phương Thảo	Đại học	Điều dưỡng	0005820/TTH-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
76	Nguyễn Thị Yến	Cao đẳng	Điều dưỡng	004978/QNG-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7 năm	Điều dưỡng	bổ sung
B7	**Khoa Mắt**							

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
77	Đoàn Ngọc Trân	BSCK1	Chủ nhiệm khoa	100833/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Mắt	14 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
78	Huỳnh Thị Ngọc Hà	BSCK1	Bác sỹ	002808/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Mắt	08 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
79	Nguyễn Quang Phục	Đại học	Bác sỹ	100840/CCHN-BQP	Y khoa, chuyên khoa Mắt, tạo hình thẩm mỹ	18 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
B8	**Khoa Răng Hàm Mặt**							
80	Trương Xuân Quý	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100125/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa RHM	14 năm	Bác sỹ Răng - Hàm - Mặt	
81	Kiều Mạnh Hùng	BSCK1	Bác sỹ	100698/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa RHM	9 năm	Bác sỹ Răng - Hàm - Mặt	
82	Lương Văn Nhân	BSCK1	Bác sỹ	100290/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa RHM	07 năm	Bác sỹ Răng - Hàm - Mặt	
83	Phạm Hồng Hải	Cao đẳng	Điều dưỡng trưởng	100678/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
84	Phan Thị Phương Cẩm	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100241/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	10 năm	Điều dưỡng	
85	Phạm Thị Thanh Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100677/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
86	Nguyễn Thị Thu Hương	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	020484/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
87	Lê Thị Thúy Hà	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100184/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
88	Nguyễn Thị Phương	Đại học	Điều dưỡng viên	008909/QNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	bổ sung
B9	**Khoa Tai Mũi Họng**							
89	Phùng Phú Tài	BSCK2	Chủ nhiệm khoa	100128/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	27 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
90	Tần Xuân Ái	BSCK2	Phó Chủ nhiệm khoa	100129/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	16 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
91	Lê Thị Liên	BSCK1	Bác sỹ	100719/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
92	Nguyễn Thị Thu Tài	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100743/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	9 năm	Điều dưỡng	
93	Nguyễn Thị Kim Thúy	Đại học	Điều dưỡng viên	001119/ĐNA- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	9 năm	Điều dưỡng	bổ sung
B11	**Khoa Phụ sản - Nhi**							
94	Mai Thị Diệu Thùy	BSCK1	Bác sỹ	100115/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa phụ sản	12 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
95	Đặng Ngọc Dũng	BSCK1	Bác sỹ	QY100014/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	bổ sung
96	Nguyễn Như Phong	Đại học	Bác sỹ	QY100093/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	3 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	bổ sung
C1	**Khoa Khám bệnh**							
97	Đàm Quang Huy	BSCK1	Chủ nhiệm khoa	100721/CCHN-BQP	Đa khoa, Ngoại chung	8 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
98	Tân vĩnh Phương	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100077/CCHN-BQP	Đa khoa, Nội chung	6 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	bổ sung
99	Nguyễn Trọng Tiến	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100225/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	
100	Trần Thị Phương Hiếu	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	100744/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
101	Huỳnh Thị Tình	Đại học	Điều dưỡng viên	QY100065/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
102	Lê Thị Thơm	Cao đẳng	Điều dưỡng	100747/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	9 năm	Điều dưỡng	
103	Nguyễn Phương Thảo	Đại học	Điều dưỡng viên	009387/QNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
C2	**Khoa Xét nghiệm-Giải phẫu bệnh**							
104	Võ Hoàng Du	BSCK1	Chủ nhiệm khoa	100132/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	9 năm	Bác sỹ, KTV Xét nghiệm	

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
105	Trương Minh Huệ	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100733/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	9 năm	Bác sỹ, KTV Xét nghiệm	
106	Lê Thị Mỹ Yến	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100277/CCHN-BQP	KTV Xét nghiệm	3 năm	KTV Xét nghiệm	bổ sung
107	Huỳnh Thị Hồng Nga	Đại học	KTV Xét nghiệm	100916/CCHN-BQP	KTV Xét nghiệm	3 năm	KTV Xét nghiệm	
108	Nguyễn Quốc Tấn	Cao đẳng	KTV Xét nghiệm	100749/CCHN-BQP	KTV Xét nghiệm	9 năm	KTV Xét nghiệm	
109	Huỳnh Thị Thủy Ngân	Đại học	KTV Xét nghiệm	009835/ĐL-CCHN	KTV Xét nghiệm	5 năm	KTV Xét nghiệm	bổ sung
110	Võ Thị Thùy Tiên	Đại học	KTV Xét nghiệm	005688/QNG-CCHN	KTV Xét nghiệm	4 năm	KTV Xét nghiệm	bổ sung
111	Nguyễn Thị Qui	Đại học	KTV Xét nghiệm	009387/ĐNA-CCHN	KTV Xét nghiệm	4 năm	KTV Xét nghiệm	bổ sung
C6	**Khoa Phục hồi chức năng**							
112	Nguyễn Lý Khoa	BSCK1	Chủ nhiệm khoa	100139/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa VLTL-PHCN	08 năm	Bác sỹ, KTV VLTL-PHCN	
113	Nguyễn Ánh Sương	Đại học	Bác sỹ	100837/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa VLTL-PHCN	08 năm	Bác sỹ, KTV VLTL-PHCN	
114	Hà Thị Thu	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	100282/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	10 năm	KTV VLTL-PHCN	
115	Lê Tiến Hùng	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	100287/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	10 năm	KTV VLTL-PHCN	
116	Ngô Thị Cẩm Thùy	Đại học	KTV VLTL-PHCN	100845/GPHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	08 năm	KTV VLTL-PHCN	
117	Nguyễn Thị Lâm Thao	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	100687/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	10 năm	KTV VLTL-PHCN	
118	Phạm Đức Tuấn	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	QY100010/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	06 năm	KTV VLTL-PHCN	
119	Trần Thị Phương Linh	Đại học	KTV VLTL-PHCN	100281/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	8 năm	KTV VLTL-PHCN	
120	Võ Thị Thạch	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	100748/CCHN-BQP	KTV VLTL-PHCN	9 năm	KTV VLTL-PHCN	
121	Phạm Thu Hằng	Cao đẳng	KTV VLTL-PHCN	0026008/BYT-CCHN	KTV VLTL-PHCN	11 năm	KTV VLTL-PHCN	
C8	**Khoa Chẩn đoán hình ảnh-chẩn đoán chức năng**							
122	Hồ Vi Đại Chí	BSCK2	Phó Chủ nhiệm khoa	100143/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	17 năm	Bác sỹ, KTV CĐHA	
123	Ngô Văn Công	BSCK2	Bác sỹ	100718/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	10 năm	Bác sỹ, KTV CĐHA	

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí chuyên môn	Số GPHN/CCHN	Phạm vi hành nghề (theo GPHN, CCHN)	Thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục (năm)	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
124	Nguyễn Văn Dự	BSCK1	Bác sỹ	260055/GPHN-BQP	Y khoa, chuyên khoa điện quang	3 năm	Bác sỹ, KTV CĐHA	bổ sung
125	Trần Văn Đình	BSCK1	Bác sỹ	QY100062/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	3 năm	Bác sỹ, KTV CĐHA	bổ sung
126	Nguyễn Viết Lãm	BSCK1	Bác sỹ	100972/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	3 năm	Bác sỹ, KTV CĐHA	bổ sung
127	Ngô Minh Phúc	Cao đẳng	KTV-CĐHA	QY100069/CCHN-BQP	KTV-CĐHA	3 năm	KTV-CĐHA	bổ sung
128	Nguyễn Viết Nam	Cao đẳng	KTV-CĐHA	QY100063/CCHN-BQP	KTV-CĐHA	3 năm	KTV-CĐHA	bổ sung
C24	**Khoa Cấp cứu**							
129	Lê Ngọc Đạt Thái	Thạc sĩ	Chủ nhiệm khoa	100099/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
130	Hồ Đức Thanh	BSCK1	Phó chủ nhiệm khoa	100839/CCHN-BQP	Đa khoa VLTL-PHCN	7 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
131	Bùi Hữu Phong	BSCK1	Bác sỹ	100101/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa	10 năm	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	
132	Trần Hồng Hải	Đại học	Điều dưỡng trưởng	100209/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	
133	Nguyễn Thị Kim Chi	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	007414/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	8 năm	Điều dưỡng	
134	Hứa Thị Yến Phượng	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	QY100068/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	bổ sung
135	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Cao đẳng	Điều dưỡng viên	007123/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	9 năm	Điều dưỡng	bổ sung
136	Lê Thị Thương	Đại học	Điều dưỡng viên	004398/QT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	4 năm	Điều dưỡng	
137	Lê Thị Thanh Hương	Đại học	Điều dưỡng viên	009819/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	
138	Vy Thị Dung	Đại học	Điều dưỡng viên	010460/ĐL-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	3 năm	Điều dưỡng	
ĐD	**Ban Điều dưỡng**							
139	Hồ Văn Triều	Thạc sĩ	Trưởng ban Điều dưỡng	100210/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	5 năm	Điều dưỡng	

Phụ lục III

NỘI DUNG THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Công văn số 1228 /BV-KH ngày 16/7/2026 của Bệnh viện Quân y 17)

STT	Trình độ hướng dẫn thực hành	Ngành/chuyên ngành hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn	Số lượng người có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành tối đa	Ghi chú
A1	**Khoa Quốc tế**				
1	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
2	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
3	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
A2	**Khoa Nội Tim mạch - Hô hấp**				
4	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
5	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tim mạch	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
6	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
7	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
A3	**Khoa Nội tiêu hóa - Huyết học lâm sàng**				
8	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh, đa khoa, Nội chung, nội soi tiêu hóa, siêu âm tổng quát	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
9	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
10	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	10	
11	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	20	
A4	**Khoa Truyền nhiễm - Da liễu - Dị ứng**				
12	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
13	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
14	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
15	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
A6	**Khoa Ung bướu**				
16	BSCK2	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	

STT	Trình độ hướng dẫn thực hành	Ngành/chuyên ngành hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn	Số lượng người có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành tối đa	Ghi chú
17	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
18	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	10	
A7	**Khoa Thần kinh - Tâm thần**				
19	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
20	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
21	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
22	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
A8	**Khoa Đột quỵ**				
23	Tiến sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại thần kinh	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
24	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
A10	**Khoa Y học cổ truyền**				
25	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Bác sỹ, y sĩ YHCT	10	
26	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
A11	**Khoa Cơ Xương khớp - Nội tiết**				
27	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
28	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
A12	**Khoa Hồi sức tích cực - chống độc**				
29	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, gây mê hồi sức	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
30	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
31	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
32	Cao Đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
A14	**Khoa Nội Thận - Lọc máu**				
33	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh, Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	

STT	Trình độ hướng dẫn thực hành	Ngành/chuyên ngành hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn	Số lượng người có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành tối đa	Ghi chú
34	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyện khoa nội chung, nội soi tiêu hóa	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
35	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
B1	**Khoa Chấn thương chỉnh hình**				
36	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Ngoại thần kinh, chấn thương chỉnh hình	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
37	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
38	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	25	
39	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
B3	**Khoa Ngoại tổng hợp**				
40	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại chung, siêu âm chẩn đoán	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
41	BSCK1	Y khoa, chuyên khoa ngoại khoa	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
42	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
43	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
B5	**Khoa Gây mê - Hồi sức**				
44	Thạc sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
45	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Gây mê Hồi sức	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
46	Đại học	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Gây mê Hồi sức	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
47	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
48	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	10	
B7	**Khoa Mắt**				
49	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Mắt	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
50	Đại học	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Mắt	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
51	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	

STT	Trình độ hướng dẫn thực hành	Ngành/chuyên ngành hướng dẫn thực hành	Đối tượng hướng dẫn	Số lượng người có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành tối đa	Ghi chú
B8	**Khoa Răng Hàm Mặt**				
52	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa RHM	Bác sỹ RHM	5	
53	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa RHM	Bác sỹ RHM	10	
54	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
55	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	25	
B9	**Khoa Tai Mũi Họng**				
56	BSCK2	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	10	
57	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
58	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
59	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	5	
B11	**Khoa Phụ sản - Nhi**				
60	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa phụ sản	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
61	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
62	Đại học	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
C1	**Khoa Khám bệnh**				
63	BSCK1	Đa khoa, Ngoại chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
64	BSCK1	Đa khoa, Nội chung	Bác sỹ, Y sĩ đa khoa	5	
65	Đại học	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	15	
66	Cao đẳng	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Điều dưỡng	10	
C2	**Khoa Xét nghiệm - Giải phẫu bệnh**				
67	BSCK1	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	Bác sỹ, KTV Xét nghiệm	10	
68	Đại học	KTV Xét nghiệm	KTV Xét nghiệm	25	
69	Cao đẳng	KTV Xét nghiệm	KTV Xét nghiệm	5	

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 008302./ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

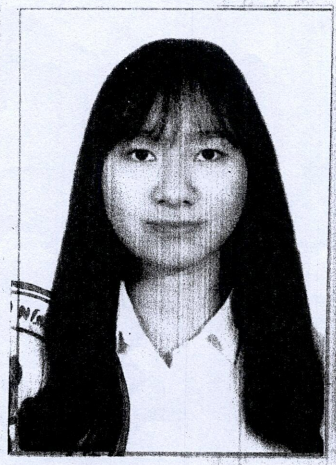

Họ và tên: **TRẦN NHƯ NGỌC**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/12/1997

Chứng minh nhân dân số: 201744903

Ngày cấp: 08/6/2013. Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: K194 H9/4 Điện Biên Phủ, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 7 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Kim Yến

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 16067 Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 15-06-2026

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Nga

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100219 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: PHẠM QUANG VŨ

Ngày, tháng, năm sinh: 10/8/1980

Giấy chứng minh số: 158000342298 Ngày cấp: 08/12/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009633/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGÔ THỊ THUÝ AN**

Ngày, tháng, năm sinh: 25/12/1999

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 048199003785

Ngày cấp: 12/8/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Thôn Quan Nam 3, Xã Hoà Liên, Huyện Hoà Vang, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 07 -12- 2022
Số: 8965 Quyển số: 12 -SCT/BS
CHỦ TỊCH UBND XÃ HÒA LIÊN

Nguyễn Mười

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 10 năm 2022
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 006517../ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

A2: 4

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **HỒ THỊ NGUYÊN HẰNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1994

Giấy chứng minh nhân dân số: 205657495

Ngày cấp: 14/5/2009. Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ cư trú: Thôn Phú Quý, Xã Tam Phú, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 02 năm 2017

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Ngô Thị Kim Yến

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 011476 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 12-06-2026
TUQ. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
CHUYÊN VIÊN TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Huỳnh Mộng Linh

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **100165** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN NỮA

Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1982

Giấy chứng minh số: 158200642518 Ngày cấp: 24/6/2021

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Điện Thắng Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

UBND TP ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:....006309./ĐNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

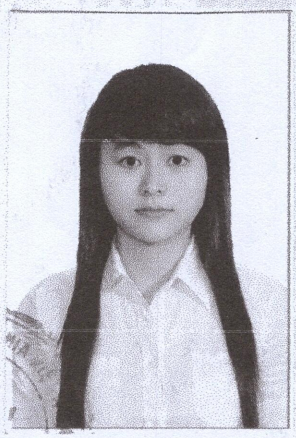

Họ và tên: **VÕ THỊ MỸ HẠNH**
Ngày, tháng, năm sinh: 24/4/1991
Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: 201636945
Ngày cấp: 09/11/2015 Nơi cấp: Đà Nẵng
Chỗ ở hiện nay: K233/32 Ngô Quyền, Phường Mân Thái, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng
Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên
Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
Thời gian hành nghề liên tục đến thời điểm cấp CCHN: 02 năm

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: ..... Quyển số : 01-SCT/BS
Ngày: 18-06-2026 00987 5

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2016

GIÁM ĐỐC

TUQ. CHỦ TỊCH
CHUYÊN VIÊN TT PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
PHƯỜNG CẨM LỆ

Lê Văn Chinh

Ngô Thị Kim Yến

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QY100089/CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: LÊ THỊ MAI CHI

Ngày, tháng, năm sinh: 07/8/1992

Giấy chứng minh số:159211958320Ngày cấp: 24/6/2021

Nơi cấp:Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay:Hòa Quý, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

Được quét bằng CamScanner

BẢN SAO

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000024/QNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



(Cấp lại lần thứ 2)

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HẰNG VY**

Ngày, tháng, năm sinh: 03/11/1989

Giấy chứng minh nhân dân số: 049189005728

Ngày cấp: 02/10/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.

Quảng Nam, ngày 18 tháng 7 năm 2023

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dương Ngọc Vinh

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 4478 Quyển số: 01-SCT/BS
Ngày: 26-05-2026
TUQ. CHỦ TỊCH
PGĐ. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG HÒA XUÂN

Lê Đức Hùng

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 007166./ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **TRẦN THỊ KIM CÚC**

Ngày, tháng, năm sinh: 15/8/1984

Chứng minh nhân dân số: 201823427

Ngày cấp: 24/8/2017. Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: K59/25 Đỗ Quang, Phường Vĩnh Trung, Quận thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 009875 SCT/BS
Ngày: 18-06-2026
TUQ. CHỦ TỊCH
CHUYÊN VIÊN TT PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
PHƯỜNG CẨM LỆ

Ngô Lê Văn Chinh

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 11 năm 2017

GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Kim Yến

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009785/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

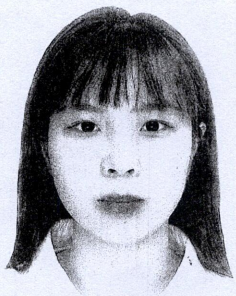

Họ và tên: **TRƯƠNG BẢO YẾN**

Ngày, tháng, năm sinh: 24/8/2000

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 201812566

Ngày cấp: 21/6/2016

Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: Tổ 43, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 006777 Quyển số:.....-SCT/BS
Ngày: 28-05-2026
Văn Phòng Công Chứng Nguyễn Thị Thanh Hồng

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 6 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

S.Đ.K.H.Đ: 35 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THANH HỒNG
P. NGŨ HÀNH SƠN - TP. ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Hữu Bắc

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 100680 /CCHN-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THẢO

Ngày, tháng, năm sinh: 16/5/1971

Giấy chứng minh số: 15A951044582 Ngày cấp: 01/6/2015

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **100152** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TRẦN VĂN DƯỠNG

Ngày, tháng, năm sinh: 12/3/1985

Giấy chứng minh số: 15A072038686 Ngày cấp: 01/9/2012

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Quý, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỤC HẬU CẦN-KỸ THUẬT QK5 ★ BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

BỘ QUỐC PHÒNG

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100220 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TRẦN LÝ

Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1983

Giấy chứng minh số: 158300342312 Ngày cấp: 08/12/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

A7:5

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

Số: 008389/QNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **HÀ THỊ NGỌC HỒNG**
Ngày, tháng, năm sinh: 17/03/1997
Giấy chứng minh nhân dân số: 205948272
Ngày cấp: 18/07/2014; Nơi cấp: Quảng Nam
Địa chỉ cư trú: Xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Quảng Nam, ngày 08 tháng 10 năm 2020

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Mai Văn Mười

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 22-05-2026
Số chứng thực: 5828 Quyển số: 01/.....-SCT/BS
CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐIỆN BÀN ĐÔNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thị Thu Sương

BẢN SAO

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009945/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐẬU THỊ NGỌC ANH**

Ngày, tháng, năm sinh: 29/5/2000

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 042300003986

Ngày cấp: 09/5/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: 04 Lê Thận, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 1072 Quyển số 01: .....
Ngày 18 -06- 2026
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRẦN CÔNG MINH
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 07 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRẦN CÔNG MINH
P. CẨM LỆ - T.P ĐÀ NẴNG

Trần Công Minh

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 10 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trương Văn Trình

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 008659/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGÔ THỊ THANH THÚY**

Ngày, tháng, năm sinh: 07/4/1997

Chứng minh nhân dân số: 201734600

Ngày cấp: 18/11/2013. Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: Tổ 62A, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng đa khoa

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4024 Quyển 01 SCT/BS
Ngày: 11-06-2020
Người thực hiện chứng thực
CÔNG CHỨNG VIÊN

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2020

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 482022020003 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TÚY LOAN
X. BÀ NÀ - T.P ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nguyễn Út

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100981 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2019



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGÔ ĐÌNH ĐỨC

Ngày, tháng, năm sinh: 10/8/1991

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số: 17000238

Ngày cấp: 15/10/2017 Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Bình An, Thăng Bình, Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Nguyễn Xuân Kiên

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT QUÂN KHU 5 ★ BỆNH VIỆN QUÂN Y 17 ★

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

Được quét bằng CamScanner

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100224 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TRƯƠNG CÔNG NGỌC

Ngày, tháng, năm sinh: 20/11/1983

Giấy chứng minh số: 158300242309 Ngày cấp: 08/12/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Khuê Mỹ, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Trung tướng Trần Duy Giang

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100745 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG

Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1981

Giấy chứng minh số: 158110242291 Ngày cấp: 08/12/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100223 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: HUỲNH THỊ HỒNG

Ngày, tháng, năm sinh: 16/7/1985

Giấy chứng minh số: 158511142322 Ngày cấp: 12/8/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Mỹ An, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

BẢN CHỨNG THỰC
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100166 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: BÙI VĨNH CỬU

Ngày, tháng, năm sinh: 04/4/1982

Giấy chứng minh số: 158200242427 Ngày cấp: 24/6/2021

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Phát, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **100171** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HƯỜNG

Ngày, tháng, năm sinh: 27/01/1969

Giấy chứng minh số: 15A921044086 Ngày cấp: 01/11/2013

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

A 12 (1) BẢN SAO

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009634/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐINH TRẦN HÀ THANH**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/12/1998

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 048198005688

Ngày cấp: 09/5/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Tổ 37, Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 10 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 07-05-2025
Số chứng thực 002392 Quyển số 1-2025 - SCT/BS
UBND PHƯỜNG BÌNH THUẬN

PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Thị Hà

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100229 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: LÊ THỊ THANH HÀ

Ngày, tháng, năm sinh: 28/6/1972

Giấy chứng minh số: 15A921044565 Ngày cấp: 01/11/2013

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Tam Thuận, Thanh Khê, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

B1.7

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 008610./ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐỖ THỊ THÚY HẰNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/9/1995

Chứng minh nhân dân số: 201854616

Ngày cấp: 05/9/2018. Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: Tổ 51, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng đa khoa (đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HUỲNH BÁ ĐẠI
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG THỰC: 525 QUYỂN SỐ: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 16-06-2026

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 01 năm 2020

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 37 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HUỲNH BÁ ĐẠI
P. HÒA XUÂN - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Huỳnh Bá Đại

SỞ Y TẾ

Nguyễn Út

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ Y TẾ

Số:004725/TTH - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHAN THỊ BẤP**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/04/1995

Giấy chứng minh nhân dân: 191875464

Ngày cấp: 21/02/2011 Nơi cấp: CA tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ cư trú: Vinh Giang, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng, theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 001623 quyển số: 01/18 -SCT/BS
Ngày: 12-06-2026

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 02 năm 2020

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 22 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HẠNH
P. HÒA KHÁNH - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CÔNG CHỨNG VIÊN
Tăng Long Diệp

Nguyễn Nam Hùng

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

Số: 009055/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

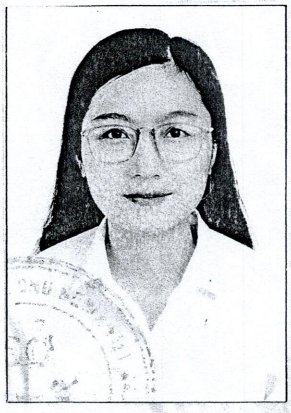

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ MỸ CHI**

Ngày, tháng, năm sinh: 18/8/1996

Chứng minh nhân dân số: 230996107

Ngày cấp: 24/6/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Gia Lai

Địa chỉ cư trú: Tổ 32 Quang Thành, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng đa khoa (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 01 năm 2021

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Ngô Thị Kim Yến

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 16019 - Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 15-06-2026

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Nga

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 009647/ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

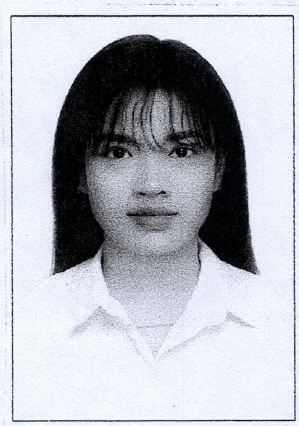

Họ và tên: **HỒ THỊ THU QUỲNH**

Ngày, tháng, năm sinh: 26/9/1998

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 048198003787

Ngày cấp: 15/8/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Thôn Xuân Phú, Xã Hòa Sơn, Huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0 1 1 4 4 2 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 12-06-2026
TUQ. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
CHUYÊN VIÊN TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
Hoàng Thị Loan

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 11 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009856/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

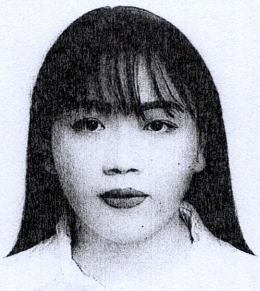

Họ và tên: **VÕ PHẠM XUÂN HÒA**

Ngày, tháng, năm sinh: 03/5/2000

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 048300005542

Ngày cấp: 10/8/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Thôn An Ngãi Đông, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: ..... Quyển số: 01-SCT/BS
Ngày: 19-06-2026
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG HÒA KHÁNH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
U.B.N.D PHƯỜNG HÒA KHÁNH TP. ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
Trần Văn Thế

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 7 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 100353/GPHN-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

- Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y.

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: PHẠM HOÀNG THÀNH

Ngày, tháng, năm sinh: 31/5/1988

Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số chứng minh quân đội: 13061462

Ngày cấp: 15/11/2013

Nơi cấp: Quân khu 5

Chức danh chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hành nghề: Y khoa, chuyên khoa Ngoại khoa

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 01 tháng 10 năm 2029

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2024

TUQ. BỘ TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH

BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100232 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: MAI THỊ THU BA

Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1971

Giấy chứng minh số: 157119742335 Ngày cấp: 12/8/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **100231** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: LÊ VĂN NAM

Ngày, tháng, năm sinh: 15/8/1975

Giấy chứng minh số: 15A941044580 Ngày cấp: 01/11/2013

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

B3 :7

BẢN SAO

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 009648/ĐNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **HUỲNH THỊ ANH THƯ**

Ngày, tháng, năm sinh: 23/5/1997

Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: 048197002790

Ngày cấp: 11/8/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: 28 Trần Viện, Phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HUỲNH BÁ ĐẠI
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG THỰC: 507 QUYỂN SỐ: 01/2026 SCT/BS
Ngày: 12 06- 2026

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 11 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 37 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HUỲNH BÁ ĐẠI
P. HÒA XUÂN - T.P ĐÀ NẴNG

SỞ Y TẾ

Trương Văn Trình

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hồng Quí

UBND TP ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: 006424/ĐNA - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG**
Ngày, tháng, năm sinh: 01/4/1992
Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: 201736374
Ngày cấp: 06/01/2015 Nơi cấp: Đà Nẵng
Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, Phường Hòa Hải, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng
Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên
Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
Thời gian hành nghề liên tục đến thời điểm cấp CCHN: 01 năm 06 tháng

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2016

GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Kim Yến

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 11352 01 Quyển số: SCT/BS
Ngày: 12-06-2026

S.Đ.K.H.Đ: 09 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHÁP CHẾ
P. HÒA XUÂN - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
PHẠM THỊ KIM THẢO

BẢN SAO

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 004978 /QNG- CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế Quảng Ngãi.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ YẾN**
Ngày, tháng, năm sinh: 16/06/1994
Chứng minh nhân dân số: 212660488
Ngày cấp: 04/11/2013; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi
Địa chỉ cư trú: Xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên.
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 8190 Quyển số 01 -SCT/BS
Ngày: 12-06-2026

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 7 năm 2019

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG CHỨNG VIÊN

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHƯỚC NHÂN
P. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Kiều Oanh

Lê Báy

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ Y TẾ
Số: 0005820/TTH - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: 07/3/1997

Giấy chứng minh nhân dân/CCCD: 044197008811

Ngày cấp: 02/7/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ cư trú: 18 Nguyễn Lương Bằng, Huế, Thừa Thiên Huế

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 3118 ... Quyển ... CTT/BS

13 -09- 2023

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHÚ HỘI

Dương Đăng Khoa

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 7 năm 2023

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Trần Kiêm Hảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100678 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: PHẠM HỒNG HẢI

Ngày, tháng, năm sinh: 21/7/1980

Giấy chứng minh số: 15A031042920 Ngày cấp: 01/6/2015

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Phát, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **100677** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: PHẠM THỊ THANH HẰNG

Ngày, tháng, năm sinh: 20/3/1983

Giấy chứng minh số: 15A063042081 Ngày cấp: 01/6/2015

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Phát, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **020484** /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Ngày, tháng, năm sinh: 05/4/1978

Giấy chứng minh số: 74B051254725 Ngày cấp: 01/8/2012

Nơi cấp: Bệnh viện Trung ương Quân đội 108

Chỗ ở hiện nay: Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100184 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: LÊ THỊ THÚY HÀ

Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1978

Giấy chứng minh số: 15A073042067 Ngày cấp: 01/11/2013

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thọ Tây, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

Bs : 1

BẢN SAO

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 008909/QNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 18/8/1998

Giấy chứng minh nhân dân số: 206184093

Ngày cấp: 22/02/2018; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ cư trú: Xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

Quảng Nam, ngày 18 tháng 01 năm 2022

KT. **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Dương Ngọc Vinh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 09 Quyển số 01-SCT/BS
Ngày: 05-01-2026
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 03 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHƯỚC NHÂN
P. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

Nguyễn Đức Bình

bg . 1

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

Số: **001119**/ĐNA-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực ..... 10287 .....
Quyển số 01/2026 - SCT/BS
Ngày ..15.. tháng ..6..... năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ KIM THÚY**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/10/1994

Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051194002250

Ngày cấp: 23/4/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 25 tháng 11 năm 2030

S.Đ.K.H.Đ: 02 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRẦN QUỐC VIỆT
P. NGŨ HÀNH SƠN - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Gái.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 11 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trương Văn Trình

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QY100014 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: ĐẶNG NGỌC DŨNG

Ngày, tháng, năm sinh: 21/02/1993

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số: 18000158

Ngày cấp: 15/10/2018 Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: La Êê, Nam Giang, Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Nguyễn Xuân Kiên

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **QY100093**/CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN NHƯ PHONG

Ngày, tháng, năm sinh: 05/4/1997

Giấy chứng minh số:22001210Ngày cấp: 15/7/2023

Nơi cấp:Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay:Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đại tá BS CKI Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ
Số: 009387/QNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

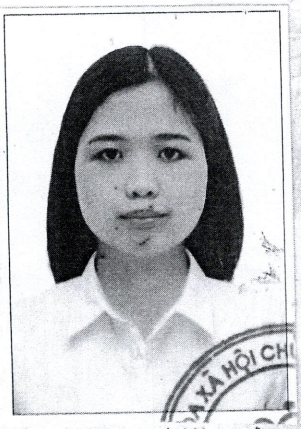

Họ và tên: **NGUYỄN PHƯƠNG THẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/11/1998

Thẻ Căn cước công dân số: 049198006187

Ngày cấp: 25/6/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Xã A Ting, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.

Quảng Nam, ngày 18 tháng 7 năm 2023

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dương Ngọc Vinh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 16354 Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 18-06-2026

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100077 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2016



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Bộ Quốc phòng.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TÂN VĨNH PHƯƠNG

Ngày, tháng, năm sinh: 22/02/1981

Giấy chứng minh số: 12065244 Ngày cấp: 15/12/2012

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám chữa bệnh Đa khoa

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2016
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Vũ Quốc Bình

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 4993 /QĐ-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần tại Tờ trình số 2159/TTr-TCHC ngày 11 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với đồng chí:

Họ và tên: **TÂN VĨNH PHƯƠNG.**

Ngày, tháng, năm sinh: 22/02/1981.

Giấy chứng minh số: 12065244.

Ngày cấp: 15/12/2012, Nơi cấp: Quân khu 5.

Địa chỉ cư trú: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ.

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 100077.

Ngày cấp: 19/02/2016, Nơi cấp: Bộ Quốc phòng.

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Nội chung.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, THBĐ, CQY. Q05.

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Nguyễn Trường Giang

Được quét bằng CamSc

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100744 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TRẦN THỊ PHƯƠNG HIẾU

Ngày, tháng, năm sinh: 20/5/1984

Giấy chứng minh số: 15A084000987 Ngày cấp: 01/6/2016

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Tân Chính, Thanh Khê, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QY100065 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: HUỲNH THỊ TÌNH

Ngày, tháng, năm sinh: 10/5/1990

Giấy chứng minh số: 159011542349 Ngày cấp: 12/8/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **100277** /CCHN-BQP	*Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023*



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: LÊ THỊ MỸ YẾN

Ngày, tháng, năm sinh: 05/4/1978

Giấy chứng minh số: 157810142489 Ngày cấp: 24/5/2022

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: An Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Kỹ thuật viên Xét nghiệm

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 29 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT 12K5
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

BẢN SAO

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ

Số: 009835 /ĐL - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Y - Dược và căn cứ Biên bản họp Tổ thẩm định cấp chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động khám chữa bệnh, ngày 09/12/2021

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

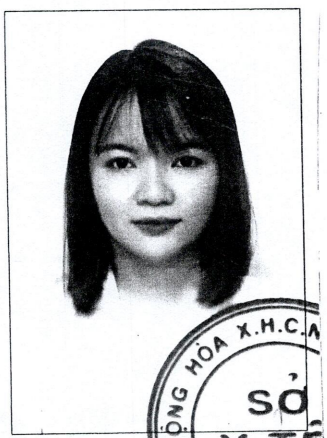

Họ và tên: **HUỲNH THỊ THỦY NGÂN**
Ngày, tháng, năm sinh: 02/08/1998
Giấy chứng minh nhân dân số: 241688472
Ngày cấp: 27/06/2014 Nơi cấp: Đắk Lắk
Địa chỉ cư trú: Xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Văn bằng chuyên môn: Cử nhân xét nghiệm y học
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Kỹ thuật viên xét nghiệm

Đắk Lắk, Ngày 09 tháng 12 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN HÙNG

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 14246 Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 27-05-2026

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - TP ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thảo

BẢN SAO

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 009387/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ QUI**

Ngày, tháng, năm sinh: 21/11/1997

Giấy chứng minh nhân dân số: 212833034

Ngày cấp: 30/9/2014

Nơi cấp: Công an Quảng Ngãi

Địa chỉ cư trú: Xã Bình Hải, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên (Đại học)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 14243 Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 27-05-2026

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 01 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trương Văn Trình

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: QY100069 /CCHN-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023

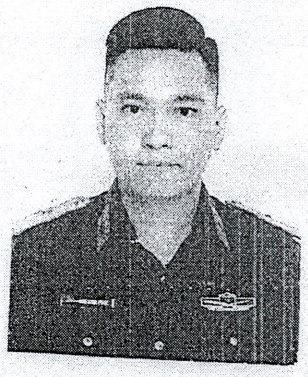

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGÔ MINH PHÚC

Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1993

Giấy chứng minh số: 159301642357 Ngày cấp: 12/8/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Tam Thuận, Thanh Khê, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QY100063 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN VIẾT NAM

Ngày, tháng, năm sinh: 02/02/1989

Giấy chứng minh số: 158901442325 Ngày cấp: 12/8/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 007123./ĐNA-CCHN

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH**

Ngày, tháng, năm sinh: 11/01/1994

Chứng minh nhân dân số: 205731295

Ngày cấp: 11/6/2010. Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ cư trú: Thôn An Thái, Xã Bình An, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 10 năm 2017

GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Kim Yến

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 16068 Quyển số: 01/2026-SCT/BS
Ngày: 15-06-2026

S.Đ.K.H.Đ: 31 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NHƯ NGA
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Như Nga

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QY100068 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: HỨA THỊ YẾN PHƯỢNG

Ngày, tháng, năm sinh: 02/6/1993

Giấy chứng minh số: 201643745 Ngày cấp: 09/01/2010

Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

Chỗ ở hiện nay: Mỹ An, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng (Cao đẳng)

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100972 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2019



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Bộ Quốc phòng.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN VIẾT LÃM

Ngày, tháng, năm sinh: 22/10/1992

Giấy chứng minh số: 17001202 Ngày cấp: 15/10/2017

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Quế Cường, Quế Sơn, Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Nguyễn Xuân Kiên

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 4494/QĐ-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với đồng chí:

Họ và tên: NGUYỄN VIẾT LÃM.

Ngày, tháng, năm sinh: 22/10/1992.

Giấy chứng minh số: 17001202.

Ngày cấp: 15/10/2017, Nơi cấp: Quân khu 5.

Địa chỉ cư trú: Quảng Thủy, Ba Đồn, Quảng Bình.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ.

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 100972.

Ngày cấp: 20/5/2019, Nơi cấp: Bộ Quốc phòng.

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH

BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Tổng cục Hậu cần;
- Lưu: VT, COY, Ph04.

KT. BỘ TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ Y TẾ

Số: **005688** /QNG-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y Tế Quảng Ngãi.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VÕ THỊ THÙY TIÊN**
Ngày, tháng, năm sinh: 14/5/1997
Thẻ căn cước công dân số: 051197008228
Ngày cấp: 14/01/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
Địa chỉ cư trú: Xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên.
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên Xét nghiệm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 0887 Quyển số: SCT/ BS
Ngày: 27-05-26

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 30 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐẶNG DUY HÙNG
P. HÒA CƯỜNG - T.P ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NGÃI

Phạm Minh Đức

CÔNG CHỨNG VIÊN
Đặng Duy Hùng

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 260055/GPHN-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

- Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y.

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN VĂN DỰ

Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1986

Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số chứng minh quân đội: 11080574

Ngày cấp: 15/6/2021

Nơi cấp: Tổng cục 2

Chức danh chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hành nghề: Y khoa, chuyên khoa Điện quang

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 01 tháng 10 năm 2029

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2024

TUQ. BỘ TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

SAO Y BẢN CHÍNH

BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: QY100062 /CCHN-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội;

- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: TRẦN VĂN ĐÌNH

Ngày, tháng, năm sinh: 26/3/1992

Giấy chứng minh số: 17000221 Ngày cấp: 15/12/2019

Nơi cấp: Quân khu 5

Chỗ ở hiện nay: Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

SAO Y BẢN CHÍNH
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17
Ngày 26 tháng 5 năm 2026
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá BS.CKI. Lê Văn Thảo

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC HẬU CẦN

Trung tướng Trần Duy Giang

CỤC HẬU CẦN-KỸ THUẬT QK5
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1294/QĐ-BV

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt phí đào tạo thực hành lâm sàng đối với đối tượng sinh viên thuộc các trường và phí đào tạo thực hành cho các đối tượng thực hành để cấp giấy phép hành nghề tại Bệnh viện

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Tờ trình số 06/TTr-ĐD ngày 05/6/2023 về việc Họp đồng các trường cho sinh viên thực tập và Tờ trình số 03/TTr-ĐD ngày 12/3/2025 về thu phí hướng dẫn thực hành các đối tượng học viên học thực hành đã được Đảng ủy Bệnh viện thông qua;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng KHTH và Trưởng Ban Điều dưỡng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành phí đào tạo thực hành lâm sàng đối với đối tượng sinh viên thuộc các trường và phí đào tạo thực hành cho các đối tượng thực hành để cấp giấy phép hành nghề tại Bệnh viện Quân y 17 cụ thể như sau:

- Phí hướng dẫn thực hành để được cấp giấy phép hành nghề:
  + Ngành Y, Điều dưỡng, Kỹ thuật y: 700.000đ/tháng/người.
  + Ngành Dược: 500.000đ/tháng/người.
- Phí hướng dẫn thực hành sinh viên các trường đến thực hành, thực tập:
  + Trình độ Đại học trở lên: 50.000đ/tuần/sinh viên
  + Trình độ Cao đẳng: 40.000đ/tuần/sinh viên

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2026. Đối với học viên đang học thực hành, thực tập tại Bệnh viện Quân y 17 trước thời điểm Quyết định có hiệu lực được tiếp tục áp dụng mức phí đã ký kết trong hợp đồng trước đó.

Điều 3. Phòng KHTH, Ban Điều dưỡng, Ban Tài chính và các khoa, phòng, ban có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng, ban liên quan;
- Lưu: VT, ĐD. Tr34.

GIÁM ĐỐC

CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT QUÂN SỰ
BỆNH VIỆN QUÂN Y 17

Đại tá Huỳnh Đức Bắc